

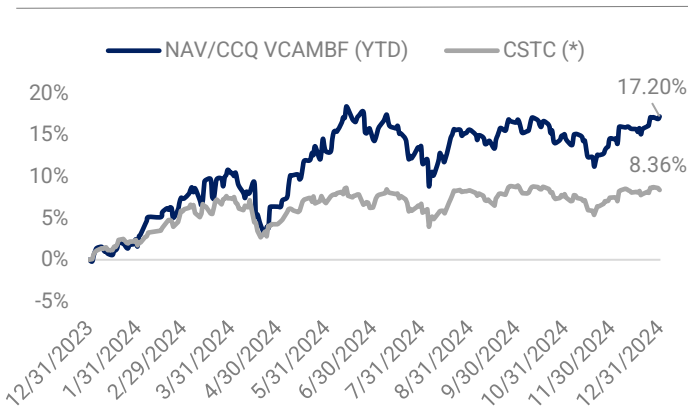
Kết thúc tháng cuối cùng của năm 2024, giá chứng chỉ quỹ VCAMBF đạt 18.898,42 đồng, tăng trưởng 17,20% trong cả năm 2024, vượt trội so với mức tăng của chỉ số VN-Index là 12,11% và chỉ số tham chiếu là 8,36% sau 12 tháng. Mức giá 18.898,42 đồng cũng tương đương mức giá chứng chỉ quỹ đã đạt được khi chỉ số Vnindex tiệm cận vùng cao 1.300 điểm trong khi Vnindex đóng cửa năm 2024 chỉ 1.266,78 điểm. Với kết quả này, tỷ suất sinh lợi trung bình 03 năm qua của Quỹ ghi nhận mức 14%.



Tổng quan Quỹ

Ngày thành lập	15/05/2014
Phí quản lý	1,2%/năm
Phí phát hành	0,5%
Phí mua lại	Dưới 12 tháng: 1,0% Từ 12 tháng – Dưới 24 tháng: 0,5% Từ 24 tháng trở lên: miễn phí
Ngân hàng Giám sát	BIDV
Công ty Kiểm toán	EY Việt Nam
Tần suất giao dịch	Thứ 2 – Thứ 6
Chỉ số tham chiếu	Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm 12 tháng của Vietcombank

Diễn biến giá chứng chỉ quỹ so với chỉ số tham chiếu



Hiệu suất đầu tư (tính tới ngày 31/12/2024)

NAV/CCQ (VND)	18.898,42
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)	17,20%
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	14,00%
Lợi nhuận từ khi thành lập (%)	146,94%

Lợi nhuận hàng tháng năm 2024

T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Từ đầu năm
1,58%	5,69%	2,84%	-3,65%	6,23%	1,36%	-0,80%	1,76%	0,75%	-1,22%	-0,46%	2,32%	17,20%

Phần trình bày này mang nhiều thông tin khác nhau, tất cả chỉ dành cho mục đích thông tin và không dựa trên hoàn cảnh cụ thể của bất kỳ người nhận. Thông tin ở đây không có bất kỳ hàm ý đề nghị hoặc mời chào mua/bán Chứng chỉ quỹ hoặc cổ phiếu trong danh mục đầu tư của Quỹ, cũng như không thể hiện quan điểm của CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt về việc liệu mã cổ phiếu hoặc công cụ tài chính cụ thể có phù hợp và đáp ứng các mục tiêu tài chính hoặc bất kỳ mục tiêu nào khác của nhà đầu tư. Do đó, CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất và/hoặc thiệt hại nào liên quan đến kết quả của việc sử dụng báo cáo này. Các nhà đầu tư không nên chỉ dựa vào phần trình bày này và cần có tư vấn riêng để đánh giá xem có nên mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác, bao gồm Chứng chỉ Quỹ và các cổ phiếu trong danh mục đầu tư của Quỹ.

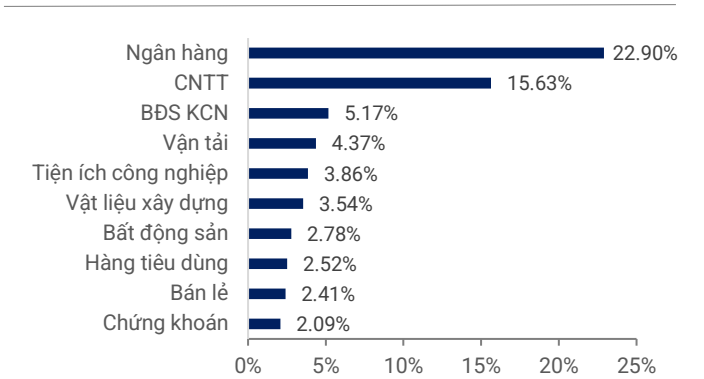
Chiến lược đầu tư

Quỹ Đầu tư Cân bằng Bản Việt (VCAMBF) là một quỹ mở được đầu tư chủ động với mục tiêu bảo toàn vốn và đem lại lợi nhuận trong trung và dài hạn cho nhà đầu tư bằng cách kết hợp tiềm năng tăng giá của cổ phiếu niêm yết và sự ổn định từ các tài sản có thu nhập cố định.

VCAMBF tuân thủ chiến lược phân bổ tài sản chủ động với tỷ lệ từ 50% - 70% vào cổ phiếu và phần còn lại vào các tài sản có thu nhập cố định. Tỷ trọng giải ngân vào cổ phiếu được xác định dựa trên đánh giá tình hình thị trường của đội ngũ chuyên gia phân tích của Quỹ tại từng thời điểm.

Mức độ rủi ro của Quỹ là **TRUNG BÌNH**.

Phân bổ tài sản theo ngành



05 vị thế lớn

Mã	Tên Công ty	%
FPT	CTCP FPT	13,3%
MBB	Ngân hàng TMCP Quân Đội	5,2%
TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	3,9%
VIB	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	3,3%
ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	3,3%

Nhận định của Quỹ VCAMBF

1. Triển vọng thị trường Quý 1/2025

Cơ hội

- Quốc hội giao cho Chính phủ mục tiêu GDP năm 2025 tăng 6,5-7%;
- Ngân hàng Nhà nước đặt ra mục tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2025 là 16% - mức tăng cao nhất trong vòng 8 năm qua;
- Chính phủ vừa ban hành nghị định cho phép hỗ trợ tối đa 50% chi phí đầu tư ban đầu cho các doanh nghiệp có dự án R&D công nghiệp bán dẫn và AI;
- Bộ Công Thương đặt mục tiêu phấn đấu tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2025 tăng trên 10-12% so với năm 2024.

Rủi ro

- Ông Trump tái đắc cử gây ra lo ngại về việc áp thuế lên Trung Quốc sẽ ảnh hưởng đến xuất khẩu của Việt Nam;
- Theo dõi diễn biến tỷ giá với do lo ngại sức mạnh của đồng USD và áp lực từ chính sách lãi suất còn biến động khó lường của Fed;
- Các doanh nghiệp bất động sản có thể chưa phục hồi trong nửa đầu năm.

2. Quỹ có hành động gì cho Cơ hội & Rủi ro đã nêu?

- Duy trì tỷ lệ giải ngân cổ phiếu ở mức trung bình trên cơ sở đánh giá vĩ mô được hỗ trợ bởi chính sách nới lỏng tiền tệ và tài khóa nhiều khả năng sẽ được tiếp tục duy trì trong ngắn hạn;
- Theo dõi các nhóm ngành có sức đề kháng trước các rủi ro khó lường từ tỷ giá như đầu tư công, khu công nghiệp.

Cập nhật danh mục của quỹ VCAMBF

Trong bối cảnh VN-Index tăng **1,31%** trong tháng 12/2024, giá chứng chỉ quỹ VCAMBF tăng trưởng vượt trội với **2,32%** so với tháng trước và **tăng 17,2% so với đầu năm với mức sinh lợi cao hơn so với VN-Index là 5,09%**. Góp phần cho sự tăng giá của chứng chỉ quỹ trong tháng có thể kể đến các cổ phiếu của nhóm ngành Công nghệ thông tin, Hóa chất, Ngân hàng; cụ thể như FPT (+5,68%), CSV (+22,85%), STB (+10,81%),...

Bên cạnh đó, các nhóm ngành còn lại như **Chứng khoán và Bảo hiểm** đóng góp vào tăng trưởng lần lượt là 0,09% và 0,08% với các mã HCM (+4,44%), BVH (+6,74%).

Cập nhật thông tin cổ phiếu trong danh mục

- **STB:** Sacombank vừa công bố kết quả kinh doanh quý IV/2024 với lợi nhuận trước thuế ước đạt hơn 4.600 tỷ đồng, tăng 68% so với cùng kỳ. Lũy kế cả năm 2024, lợi nhuận trước thuế của Sacombank ước đạt trên 12.700 tỷ đồng, vượt chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao (10.600 tỷ đồng).
- **HCM:** HSC dự kiến sẽ phát hành 359,9 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để huy động gần 3.600 tỷ đồng, qua đó nâng vốn điều lệ lên 10.800 tỷ đồng. Trong đó, công ty kế hoạch sử dụng gần 2.520 tỷ đồng (chiếm 70%) để bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và gần 1.080 tỷ đồng (chiếm 30%) để bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh. Dự kiến việc giải ngân sẽ diễn ra trong năm 2025.
- **PVS:** Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam đạt mục tiêu doanh thu đạt 22.500 tỷ đồng, tăng 40% so với kế hoạch năm 2024. Dự kiến, trong năm 2024, công ty sẽ đạt doanh thu hợp nhất khoảng 24.000 tỷ đồng và lợi nhuận hợp nhất khoảng 1.100 tỷ đồng.

Cập nhật thị trường chứng khoán và vĩ mô

Thị trường chứng khoán

Kết thúc năm 2024, VN-Index đóng cửa ở mốc 1.266.78 điểm, tăng 16,3 điểm, tương đương tăng **1,3%** so với tháng 11 và tăng **136,85** điểm, tương ứng tăng **12,1%** sau 12 tháng.

Về biến động giá, các chỉ số VN30, VNMID và VNSML đều ghi nhận tăng trong tháng 12. Trong đó VNSML có mức tăng tốt nhất đạt **3,4%** trong khi đó VN30 và VNMID ghi nhận tăng lần lượt **2,6%** và **2,3%**.

Đà bán ròng của khối ngoại vẫn tiếp diễn trong tháng 12 với **2.298** tỷ đồng, tính riêng giao dịch khớp lệnh thì họ bán ròng **2.394** tỷ đồng. Ngược lại, về phía trong nước, nhà đầu tư cá nhân và tự doanh mua ròng lần lượt là **2.958** tỷ đồng và **54** tỷ đồng.

Vĩ mô

- **Tổng sản phẩm trong nước (GDP)** quý IV/2024 ước tính tăng **7,55%** so với cùng kỳ, vượt mục tiêu 6,5% do Quốc hội đề ra.
- **Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)** tháng 12/2024 tăng **0,29%** so với tháng trước và tăng **2,94%** so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 12 tháng năm 2024, CPI tăng 3,63% so với cùng kỳ, lạm phát cơ bản tăng 2,71%.
- **Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP)** tháng 12 ước tính tăng **4,9%** so với tháng trước và tăng **14,8%** so với cùng kỳ năm trước.
- Lũy kế 12 tháng năm 2024, **tổng mức bán lẻ** tăng 9% so với cùng kỳ năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá tăng **5,9%** – thấp hơn mức 8% giai đoạn trước COVID-19 cho thấy tiêu dùng nội địa vẫn còn yếu.
- Trong tháng 12, **kim ngạch xuất-nhập khẩu hàng hóa** ước đạt 35,53 tỷ USD, tăng **12,80%** so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 12 tháng, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong năm 2024 ước đạt 782,33 tỷ USD, mức cao nhất từ trước đến nay
- Tính đến hết năm 2024, **FDI đăng ký** mới đạt 19,73 tỷ USD, giảm **7,6%** so với năm 2023, **FDI thực hiện** đạt 25,35 tỷ USD, tăng **9,4%** – đánh dấu mức giải ngân cao nhất từ trước tới nay.